CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 293 /QĐ- DRC	*Đà Nẵng, ngày 10 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành và công bố tiêu chuẩn áp dụng "SĂM XE ĐẠP"

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật và Nghị định số 78/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT- BKHCN ngày 18/11/2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn về xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng;

Theo đề nghị của Phòng KCS.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành và công bố tiêu chuẩn áp dụng:

- Tên tiêu chuẩn : **SĂM XE ĐẠP**
- Ký hiệu : **TCCS 08:2024/DRC**

Điều 2. Tiêu chuẩn TCCS 08:2024/DRC qui định yêu cầu kỹ thuật áp dụng cho sản phẩm SĂM XE ĐẠP (Phụ lục kèm theo) do Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng sản xuất.

Tiêu chuẩn này là căn cứ để cam kết, công bố với khách hàng và các bên liên quan về chất lượng sản phẩm của Công ty.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Các ông/bà Phó Tổng giám đốc, các phòng, ban, xí nghiệp sản xuất căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KS.

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0400101531 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG - Q. LIÊN CHIỂU - TP. ĐÀ NẴNG

Lê Hoàng Khánh Nhựt

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG

RD42.09

Lần 1.2025

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT SĂM XE ĐẠP

STT	QUY CÁCH (SIZE)			Chiều rộng gấp đôi (Double width) (mm) ±3	Chiều dày gấp đôi (Double thickness) (mm) ±0.1	Khối lượng (Weight) (g) ±10	Loại van (Valve)	Ghi chú
	INCH	ETRTO	MM					
1	**12_1/2 x1.75x 2_1/4**	**47-203**		**44**	**2.2**	**100**	**TR1-25-EASY**	
2	**14x1.75**	**47-254**		**44**	**2.2**	**120**	**TR1-25-EASY**	
3	16x1.75/1.90/2.10	47/52/57-305		44	2.2	130	TR1	
4	16x1.75/1.90/2.10	47/52/57-305		44	2.2	130	HG	
5	16x1.75/1.90/2.10	47/52/57-305		44	2.2	130	ZUN	
6	16x1.75/1.90/2.10	47/52/57-305		44	2.2	130	TR1-25-EASY	
7	16x2.50	64-305		65	2.2	210	CR202-28	
8	**18x1.75**	**47-355**		**44**	**2.1**	**160**	**TR1-25-EASY**	
9	18x2.125/2.50	57-355		56	2.1	200	TR1	
10	18x2.125/2.50	57-355		56	2.1	200	CR202-28	
11	20x1.75/1.95/2.10	47/52/57-406		53	2.2	220	TR1	
12	20x1.75/1.95/2.10	47/52/57-406		53	2.2	220	TAR48L	
13	20x1.75/1.95/2.10	47/52/57-406		53	2.2	220	ZUN	
14	20x1.75/1.95/2.10	47/52/57-406		53	2.2	220	CR202-28	
15	22x1.75	47-456		44	2.0	180	TR1	
16	22x1.75	47-456		44	2.0	180	CR202-28	
17	24x1.75/1.95/2.10	47/52/57-507		53	2.2	260	TR1	
18	24x1.75/1.95/2.10	47/52/57-507		53	2.2	260	TAR48L	

19	24x1.75/1.95/2.10	47/52/57-507		53	2.2	260	TR1-25-EASY	
20	26x1.95/2.125	52/57-559		49	2.2	260	TR1	
21	26x1.95/2.125	52/57-559		49	2.2	260	TAR48L	
22	26x1.95/2.125	52/57-559		49	2.2	260	ZUN	
23	26x1.95/2.125	52/57-559		49	2.2	260	TR1-25-EASY	
24	**27.5x1.95/2.125**	**52/57-584**		**53**	**2.2**	**310**	**TR1**	
25	**27.5x1.95/2.125**	**52/57-584**		**53**	**2.2**	**310**	**TAR48L**	
26	**29x1.95/2.125**	**52/57-584**		**53**	**2.2**	**330**	**TR1**	
27	**29x1.95/2.125**	**52/57-584**		**53**	**2.2**	**330**	**TAR48L**	
28	20x1.75	47-406	500	44	2.2	170	TR1	
29	20x1.75	47-406	500	44	2.2	170	TAR48L	
30	20x1.75	47-406	500	44	2.2	170	HG	
31	20x1.75	47-406	500	44	2.2	170	TR1-25-EASY	
32	24x1_3/8	37-540	600	38	2.1	190	TR1	
33	24x1_3/8	37-540	600	38	2.1	190	TAR48L	
34	24x1_3/8	37-540	600	38	2.1	190	HG	
35	24x1_3/8	37-540	600	38	2.1	190	ZUN	
36	24x1_3/8	37-540	600	38	2.1	190	TR1-25-EASY	
37	26x1_1/2	40-584	650/650x38B	43	2.2	230	TR1	
38	26x1_1/2	40-584	650/650x38B	43	2.2	230	HG	
39	26x1_1/2	40-584	650/650x38B	43	2.2	230	ZUN	
40	26x1_3/8	37-590	660/650x35A	38	2.2	210	TR1	
41	26x1_3/8	37-590	660/650x35A	38	2.2	210	TR1-28	
42	26x1_3/8	37-590	660/650x35A	38	2.2	210	TAR48L	
43	26x1_3/8	37-590	660/650x35A	38	2.2	210	HG	
44	26x1_3/8	37-590	660/650x35A	38	2.2	210	ZUN	
45	26x1_3/8	37-590	660/650x35A	38	2.2	210	TR1-25-EASY	

46	28x1_3/8x1_5/8	37/40-622	680/700x35C	38	2.2	220	TR1	
47	28x1_3/8x1_5/8	37/40-622	680/700x35C	38	2.2	220	ZUN	
48	27x1_3/8	37-630	700/700x35B	38	2.2	220	TR1	
49	27x1_3/8	37-630	700/700x35B	38	2.2	220	TR1-28	
50	27x1_3/8	37-630	700/700x35B	38	2.2	220	TAR48L	
51		**23/25/28/32-622**	**700x23C/25C/28C/32C**	**30**	**2.2**	**180**	**VFR18x30-80**	

Ghi chú: Bổ sung các quy cách săm sản phẩm mới theo Stt:1/2/24/25/26/27/51

Đà Nẵng, ngày 24 tháng 3 năm 2025

Tổng giám đốc	P.NC-PT	Người lập
Lê Hoàng Khánh Nhựt	Trần Công Hùng	Lê Quang Vũ

M.S.D.N: 0400101531 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG
Q. LIÊN CHIỂU - TP. ĐÀ NẴNG